

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua xe ô tô phục vụ công tác chung cho Thanh tra tỉnh Thái Nguyên
- Tên dự toán mua sắm: Mua xe ô tô phục vụ công tác chung cho Thanh tra tỉnh Thái Nguyên
- Chủ đầu tư: Thanh tra tỉnh Thái Nguyên
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV 2025 và quý I năm 2026
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: trong vòng 90 ngày

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu chung: Nhà thầu cam kết trong E-HSĐT các nội dung sau:

- Toàn bộ hàng hóa mới 100% chưa sử dụng (Nhà thầu phải có cam kết nộp kèm trong E-HSĐT).
- Năm sản xuất 2025 trở đi
- Có thông tin về cơ sở bảo hành (Cam kết trong E-HSĐT và cung cấp thông tin về cơ sở bảo hành).
- Màu xe: Cam kết theo yêu cầu của Chủ đầu tư

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật như: Catalogue; tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng... cho toàn bộ hàng hóa chào thầu để chứng minh hàng hóa do mình chào thầu là đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật.

Các tiêu chuẩn kỹ thuật của các nhà thầu nêu trong E-HSĐT phải thể hiện trên catalogue và tài liệu kỹ thuật. Nhà thầu chào các TSKT của hàng hóa theo thứ tự yêu cầu và ghi rõ thông số kỹ thuật tham chiếu tại trang nào của catalogue hay tài liệu kỹ thuật.

Nội dung yêu cầu	Yêu cầu về kỹ thuật (đặc tính kỹ thuật) tối thiểu (Nhà thầu có thể chào đáp ứng mức tối thiểu, trong đương hoặc cao hơn)
- Xe ô tô 7 chỗ 2 cầu, số tự động 6 cấp, 4x4; dung tích 2.694cm ³	
Kiểu dáng	Đa dụng thể thao
ĐỘNG CƠ & KHUNG XE	
Kích thước	
Kích thước tổng thể bên ngoài (D x R x C) (mm x mm x mm)	Khoảng 4795 x 1855 x 1835
Chiều dài cơ sở (mm)	Khoảng 2745
Khoảng sáng gầm xe (mm)	279
Động cơ	
Loại động cơ	2TR-FE (2.7L) hoặc tương đương
Số xy lanh	4
Bố trí xy lanh	Thẳng hàng
Dung tích xy lanh (cc)	2694
Hệ thống nhiên liệu	Phun xăng điện tử/ EFI
Loại nhiên liệu	Xăng
Công suất tối đa ((KW) HP/vòng/phút)	122 (164)/5200
Mô men xoắn tối đa (Nm/vòng/phút)	245/4000
Các chế độ lái	Có
Hệ thống truyền động	Dẫn động 2 cầu bán thời gian, gài cầu điện tử

Hộp số	Số tự động 6 cấp
Hệ thống treo	
Trước	Độc lập, tay đòn kép với thanh cân bằng
Sau	Phụ thuộc, liên kết 4 điểm
Hệ thống lái	
Trợ lực tay lái	Thủy lực biến thiên theo tốc độ
Vành & lốp xe	
Loại vành	Mâm đúc
Kích thước lốp	265/60R18
Lốp dự phòng	Mâm đúc
Phanh	
Trước	Đĩa tản nhiệt
Sau	Đĩa
Tiêu chuẩn khí thải	Euro 5
NGOẠI THẤT	
Cụm đèn trước	
Đèn chiếu gần	LED
Đèn chiếu xa	LED
Đèn chiếu sáng ban ngày	Có
Tự động Bật/Tắt	Có
Hệ thống cân bằng góc chiếu	Tự động
Chế độ đèn chờ dẫn đường	Có
Cụm đèn sau	
Đèn vị trí	LED
Đèn phanh	LED

Đèn báo rẽ	LED
Đèn lùi	LED
Đèn báo phanh trên cao (Đèn phanh thứ ba)	LED
Đèn sương mù	
Trước	LED
Sau	LED
Gương chiếu hậu ngoài	
Chức năng điều chỉnh điện	Có
Chức năng gập điện	Có
Tích hợp đèn báo rẽ	Có
Tích hợp đèn chào mừng	Có
Màu	Cùng màu thân xe
Gạt mưa	
Trước	Gián đoạn (điều chỉnh thời gian)
Sau	Có (gián đoạn)
Chức năng sấy kính sau	Có
Ảnh ten	Vây cá
Tay nắm cửa ngoài xe	Mạ Crom
NỘI THẤT	
Tay lái	
Loại tay lái	3 chấu
Chất liệu	Bọc da, ốp gỗ, mạ bạc
Nút bấm điều khiển tích hợp	Điều chỉnh âm thanh, màn hình hiển thị đa thông tin, đàm thoại rảnh tay
Điều chỉnh	Chỉnh tay 4 hướng

Lấy chuyên số	Có
Gương chiếu hậu trong	Chống chói tự động
Cụm đồng hồ	
Loại đồng hồ	Optitron
Đèn báo chế độ Eco	Có
Chức năng báo lượng tiêu thụ nhiên liệu	Có
Chức năng báo vị trí cần số	Có
Màn hình hiển thị đa thông tin	4.2" TFT
GHÉ	
Chất liệu bọc ghế	Da
Ghế trước	
Loại ghế	Loại thể thao
Điều chỉnh ghế lái	Chỉnh điện 8 hướng
Điều chỉnh ghế hành khách	Chỉnh điện 8 hướng
Ghế sau	
Hàng ghế thứ hai	Gập lưng ghế 60:40 một chạm, chỉnh cơ 4 hướng
Hàng ghế thứ ba	Ngả lưng ghế, gập 50:50 sang 2 bên
Tựa tay hàng ghế sau	Có
TIỆN ÍCH	
Hệ thống điều hòa	Tự động 2 vùng
Cửa gió sau	Có
Hộp làm mát	Có
Hệ thống âm thanh	
Màn hình giải trí	Màn hình cảm ứng 9"

Số loa	11 loa
Cổng kết nối USB	Có
Kết nối Bluetooth	Có
Hệ thống đàm thoại rảnh tay	Có
Kết nối điện thoại thông minh không dây	Có
Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm	Có
Khóa cửa điện	Có
Chức năng khóa cửa từ xa	Có
Cửa sổ điều chỉnh điện	1 chạm, chống kẹt tất cả các cửa
Cốp điều khiển điện	Có
AN NINH/HỆ THỐNG CHỐNG TRỘM	
Hệ thống báo động	Có
Hệ thống mã hóa khóa động cơ	Có
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG	
Hệ thống chống bó cứng phanh	Có
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp	Có
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử	Có
Hệ thống cân bằng điện tử	Có
Hệ thống kiểm soát lực kéo	Có
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
Hệ thống hỗ trợ đổ đèo	Có
Hệ thống cảnh báo điểm mù	Có
Đèn báo phanh khẩn cấp	Có
Camera 360 độ	Có

Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	6
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau	Có
AN TOÀN BỊ ĐỘNG	
Túi khí	7
Dây đai an toàn	3 điểm ELR, 7 vị trí
Khóa an toàn trẻ em	ISO FIX

Giá xe tại bảng giá trên đã bao gồm thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế giá trị gia tăng (VAT), chưa bao gồm lệ phí đăng ký trước bạ, chi phí đăng ký đăng kiểm xe..

Ghi chú:

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu, danh từ riêng (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật chỉ mang tính chất minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật khó mô tả, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt” hơn hẳn so với yêu cầu tối thiểu. Tương đương quy định trong yêu cầu kỹ thuật được hiểu là:

- + Chứng nhận tiêu chuẩn: Tương đương về hệ thống quản lý chất lượng.
- + Vật liệu, thành phần: Tương đương về tính chất; thuộc tính, công năng.
- + Hàm lượng, nồng độ, tính chất: Tương đương về công năng sử dụng.
- + Tương đương về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ.

(*) Đối với yêu cầu về xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ: Nhà thầu phải chào hàng hóa theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam. Nhà thầu chào hàng hóa không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại; Đối với trường hợp yêu cầu nhà thầu chào hàng hóa xuất xứ trong nước, nhà thầu phải chào hàng hóa không có xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại.

Mục 2. Kiểm tra và thử nghiệm: Không yêu cầu